

UBND TỈNH KIÊN GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 674 /SYT-NVY
V/v cung cấp số liệu chi phí
KCB BHYT trên các BHYT
chưa hoàn thành xác lập sở hữu
toàn dân trước ngày 04/3/2023

Kiên Giang, ngày 17 tháng 3 năm 2025

UBND TỈNH KIÊN GIANG THÀNH

Số: 502
ĐẾN Ngày: 17/3/2025

Kính gửi: Các đơn trực thuộc Sở Y tế.

Thực hiện Công văn số 1471/KCB-BH ngày 14/2/2025 của Bộ Y tế về việc
cung cấp số liệu chi phí KCB BHYT trên các thiết bị y tế chưa hoàn thành xác lập
sở hữu toàn dân trước ngày 04/3/2023 (đính kèm Công văn);

Sở Y tế đề nghị các đơn vị cung cấp số liệu về thiết bị y tế, dịch vụ kỹ thuật
và chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế của các dịch vụ kỹ thuật thực hiện
trên các thiết bị y tế chưa hoàn thành xác lập sở hữu toàn dân trước ngày 04/3/2023
cụ thể theo từng năm của đơn vị (mẫu biểu kèm theo).

Văn bản báo cáo đề nghị gửi qua Văn phòng điện tử về Sở Y tế (phòng
Ngh nghiệp vụ Y) trước ngày 19/3/2025, đồng thời nhập số liệu vào đường link:
https://docs.google.com/spreadsheets/d/19ndtR_IChL2dbXDzHkGEM4mMHxjwSuA5O-82OK0iro/edit?usp=sharing để Sở Y tế tổng hợp, hoàn thiện gửi về Bộ
Y tế.

Trong quá trình thực hiện nếu có khăn, vướng mắc, đề nghị liên hệ:
BS. CKII. Đỗ Minh Thức, Phó trưởng phòng phụ trách phòng Nghiệp vụ Y – Sở
Y tế, SĐT: 0919 362 115 để phối hợp giải quyết.

Sở Y tế đề nghị Thủ trưởng các đơn vị nghiêm túc thực hiện. /

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD, các PGĐ SYT;
- Trang VPĐT;
- Lưu: VT, dmthuc, "HT".

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Trúc Giang

BỘ Y TẾ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày 14 tháng 3 năm 2025***Số: 1471 /BYT-BH**

V/v cung cấp số liệu chi phí KCB
BHYT của các DVKT thực hiện
trên các thiết bị y tế chưa hoàn
thành xác lập sở hữu toàn dân trước
ngày 04/3/2023

Kính gửi:

- Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Y tế các bộ, ngành;
- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ.

Ngày 04/3/2024, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 30/NQ-CP về việc tiếp tục các giải pháp bảo đảm thuốc, trang thiết bị y tế. Theo đó, tại khoản 4 quy định: “Cho phép các cơ sở y tế được sử dụng các trang thiết bị đã được cá nhân, tổ chức trong nước, nước ngoài hiến tặng, biếu, tặng cho, đóng góp, viện trợ, tài trợ nhưng chưa hoàn thành thủ tục xác lập sở hữu toàn dân để khám bệnh, chữa bệnh. Các dịch vụ kỹ thuật thực hiện bằng trang thiết bị này được Quỹ bảo hiểm y tế thanh toán. Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh chịu trách nhiệm về chất lượng dịch vụ y tế cung cấp từ các trang thiết bị y tế này và được sử dụng kinh phí của cơ sở để bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa trang thiết bị trong quá trình sử dụng”.

Thời gian gần đây, Bộ Y tế ghi nhận khó khăn, vướng mắc của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trong việc thanh toán, quyết toán đối với các dịch vụ kỹ thuật thực hiện trên các thiết bị chưa hoàn thành thủ tục xác lập sở hữu toàn dân trước ngày 04/3/2024 (Ngày Nghị quyết số 30/NQ-CP có hiệu lực) và cơ quan Bảo hiểm xã hội đang có ý kiến về việc thu hồi chi phí này.

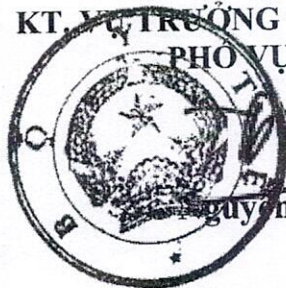
Hiện nay, Bộ Y tế đang dự thảo nội dung giải quyết vướng mắc này để báo cáo Chính phủ tại Hồ sơ trình dự thảo Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm y tế. Để có số liệu cụ thể, chi tiết báo cáo Chính phủ, Bộ Y tế đề nghị Sở Y tế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, y tế các bộ ngành, các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh trực thuộc Bộ Y tế cung cấp số liệu về thiết bị y tế, dịch vụ kỹ thuật và chi phí khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế của các dịch vụ kỹ thuật thực hiện trên các thiết bị y tế chưa hoàn thành xác lập sở hữu toàn dân trước ngày 04/3/2023 cụ thể theo từng năm của từng tỉnh, thành phố (mẫu biểu kèm theo).

Số liệu cung cấp đề nghị gửi về Vụ Bảo hiểm y tế, Bộ Y tế trước ngày 20/3/2025 để Bộ Y tế tổng hợp hoàn thiện Hồ sơ trình Chính phủ.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Trần Văn Thuận (để báo cáo);
- Vụ trưởng Vụ BHYT (để báo cáo);
- Lưu: VT, BH.

TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ BẢO HIỂM Y TẾ
PHÓ VỤ TRƯỞNG



Nguyễn Trí Dũng

TỈNH/THÀNH PHỐ.....

Bảng tổng hợp thiết bị y tế, dịch vụ kỹ thuật và chi phí KCB BHYT thực hiện trên thiết bị y tế chưa hoàn thành xác lập sở hữu toàn dân trước ngày 04/3/2023 đang được cơ quan BHXH đề nghị thu hồi, không thanh toán

(Kèm theo Công văn số)

STT	Cơ sở KCB	Số lượng BHYT chưa hoàn thành xác lập SHTD	Số lượng DVKT thực hiện trên BHYT chưa hoàn thành xác lập sở hữu toàn dân	Chi phí KCB BHYT thực hiện trên các BHYT chưa hoàn thành xác lập sở hữu toàn dân (VNĐ)			Lý do chưa xác lập SHTD
				Tổng số (a = b+c)	Đã quyết toán đề nghị thu hồi (b)	Đang treo, chưa quyết toán, thanh toán (c)	
I	Cơ sở KCB A						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
	Tổng số	(Tổng số BHYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các BHYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên BHYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các năm)				
II	Cơ sở KCB B						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
	Tổng số	(Tổng số BHYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các BHYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên BHYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các năm)				
							
	TỔNG SỐ						

SỞ Y TẾ KIÊN GIANG

Bảng tổng hợp thiết bị y tế, dịch vụ kỹ thuật và chi phí KCB BHYT thực hiện trên thiết bị y tế chưa hoàn thành xác lập sở hữu toàn dân trước ngày 04/3/2023 đang được cơ quan BHXH đề nghị thu hồi, không thanh toán

(Kèm theo Công văn số: , ngày tháng 3 năm 2025 của Sở Y tế)

STT	Cơ sở KCB	Số lượng TBYT chưa hoàn thành xác lập SHTD	Số lượng DVKT thực hiện trên TBYT chưa hoàn thành xác lập sở hữu toàn dân	Chi phí KCB BHYT thực hiện trên các TBYT chưa hoàn thành xác lập sở hữu toàn dân (VNĐ)			Lý do chưa xác lập SHTD
				Tổng số (a = b+c)	Đã quyết toán đề nghị thu hồi (b)	Đang treo, chưa quyết toán, thanh toán (c)	
I	Bệnh viện Đa khoa						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các năm)				
II	Bệnh viện Sản Nhi						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các năm)				
III	Bệnh viện Ung bướu						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							

	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các				
IV	Bệnh viện Lao và Bệnh phổi						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các				
V	Bệnh viện Tâm thần						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các				
VI	Bệnh viện Y dược cổ truyền						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các				
VII	TTYT TP Rạch Giá						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các				

VIII	TTYT TP Hà Tiên						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
		(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các				
IX	TTYT TP Phú Quốc						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
		(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các				
X	TTYT Giồng Riềng						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
		(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các				
XI	TTYT Gò Quao						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
		(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các				
XII	TTYT Tân Hiệp						
	Năm 2023						
	Năm 2022						

							
	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các năm)				
XIII	TTYT Châu Thành						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các năm)				
XIV	TTYT An Biên						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các năm)				
XV	TTYT An Minh						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các năm)				
XVI	TTYT U Minh Thượng						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							

	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các				
XVII	TTYT Vĩnh Thuận						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các				
XVIII	TTYT Hòn Đất						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các				
XIX	TTYT Kiên Lương						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các				
XX	TTYT Giang Thành						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các				

XXI	TTYT Kiên Hải						
	Năm 2023						
	Năm 2022						
							
	Tổng số	(Tổng số TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các TBYT giữa các năm)	(Tổng số DVKT thực hiện trên TBYT chưa xác lập SHTD, không thống kê trùng các DVKT giữa các				
							
	TỔNG SỐ						

PHIẾU GIẢI QUYẾT VĂN BẢN ĐẾN

Số: 674/ĐYT - NV ngày, 17 tháng 3 năm 2025

1. Ý kiến của lãnh đạo cơ quan, tổ chức

- Giao đơn vị, cá nhân chủ trì;.....P. KH - NV

- Giao các đơn vị, cá nhân tham gia phối hợp giải quyết văn bản đến (nếu có);

Khoa dược,.....P. TR - KT

- Thời hạn giải quyết đối với mỗi đơn vị, cá nhân (nếu có);

- Ngày, 26 tháng 03 năm 2025 cho ý kiến phân phối, giải quyết

2. Ý kiến của lãnh đạo Khoa, Phòng

- Giao cho cá nhân; thời hạn giải quyết đối với cá nhân (nếu có);

- Ngày, ... tháng, ... năm cho ý kiến

3. Ý kiến đề xuất của người giải quyết.

- Ý kiến đề xuất giải quyết văn bản đến của cá nhân;

- Ngày, ... tháng, ... năm đề xuất ý kiến